

Số: **30/2025/QĐST-DS**

Khánh Hòa, ngày 26 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 18 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 114/2025/TLST-DS ngày 06 tháng 6 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* **Ngân hàng thương mại cổ phần P**

Địa chỉ: đường A, phường A, thành phố Hồ Chí Minh

Người đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Văn T – Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền:

1/ Ông **Huỳnh Ngọc Đ** – CHên viên xử lý nợ

2/ Ông **Nguyễn Nhật T** – CHên viên tín dụng

Địa chỉ: đường A, phường T, tỉnh Khánh Hòa.

(Theo giấy ủy quyền số 19/2025/UQ/NHPĐ-KH ngày 25/02/2025 của Giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần P - chi nhánh Khánh Hòa).

- *Bị đơn:*

1/ Bà **Lê Thị L** – S năm 1965

2/ *Những người kế thừa quyền và nghĩa vụ của ông **Văn Hồng S** – S năm 1967 (chết ngày 04/7/2024):*

- Bà **Ngô Thị E** – S năm 1940 (mẹ ruột ông S)

- Bà **Lê Thị L** – S năm 1965 (vợ ông S)

- Bà **Văn Thị Ngọc D** – S năm 1986 (con ruột ông S)

- Ông **Văn Hồng H** – S năm 1988 (con ruột ông S)

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 8, phường N, tỉnh Khánh Hòa.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ tranh chấp:

2.1.1. Hủy văn bản thỏa thuận về việc cHên giao/bàn giao tài sản bảo đảm để xử lý nợ được ký kết ngày 15/11/2023 giữa Ngân hàng thương mại cổ phần P và bà Lê Thị L, ông Văn Hồng S được công chứng tại Văn phòng Công chứng A theo công chứng số 6802, quyền số 04/2023 TP/CC-SCC/HĐGD ngày 15/11/2023.

2.1.2. Bà Lê Thị L và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Văn Hồng S gồm: bà Ngô Thị E, bà Lê Thị L, bà Văn Thị Ngọc D; ông Văn Hồng H phải liên đới thực hiện nghĩa vụ do ông Văn Hồng S chết để lại là thanh toán cho Ngân hàng Thương mại Cổ phần P số tiền tạm tính đến ngày 18/8/2025 là: **447.498.561 đồng** (*Bốn trăm bốn mươi bảy triệu bốn trăm chín mươi tám nghìn năm trăm sáu mươi một đồng*) trong đó nợ gốc: 322.380.000 đồng, nợ lãi trong hạn: 93.813.562 đồng, nợ lãi quá hạn: 31.304.999 đồng. Phương thức thanh toán như sau: Trả một lần vào ngày 30/9/2025.

Cụ thể: Bà Lê Thị L phải thanh toán một phần hai (1/2) cho ngân hàng số tiền là 223.749.280 đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm tám mươi đồng*). Những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Văn Hồng S gồm bà Ngô Thị E, bà Lê Thị L, bà Văn Thị Ngọc D; ông Văn Hồng H phải liên đới thanh toán một phần hai (1/2) cho ngân hàng số tiền là 223.749.280 đồng (*Hai trăm hai mươi ba triệu bảy trăm bốn mươi chín nghìn hai trăm tám mươi đồng*).

Ngoài ra, bà Lê Thị L và những người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Văn Hồng S gồm: bà Ngô Thị E, bà Lê Thị L, bà Văn Thị Ngọc D; ông Văn Hồng H phải liên đới trả số tiền lãi phát S theo lãi suất thỏa thuận của Hợp đồng tín dụng số 0673/2020/HĐTD-CN ngày 20/8/2020 và khế ước nhận nợ khách hàng cá nhân số 0673.01/2020/KUNN-OCB-CN ngày 21/8/2020; Hợp đồng tín dụng số 0825/2021/HĐTD-CN ngày 22/9/2021 và khế ước nhận nợ khách hàng cá nhân số 0825.01/2021/KUNN-OCB-CN ngày 22/9/2021; Hợp đồng tín dụng số 0256/2022/HĐTD-CN ngày 31/03/2022 và khế ước nhận nợ khách hàng cá nhân số 0256.01/2022/KUNN-OCB-CN ngày 31/03/2022 kể từ ngày 19/8/2025 cho đến khi trả hết nợ cho ngân hàng.

Nghĩa vụ trả tiền của người thừa kế quyền và nghĩa vụ của ông Văn Hồng S được xác định trong phạm vi giá trị di sản là tài sản do ông Văn Hồng S đã thế chấp khi thi hành án.

2.1.3. Ngân hàng thương mại cổ phần P phải trả lại cho bà Ngô Thị E, bà Lê Thị L, bà Văn Thị Ngọc D; ông Văn Hồng H bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 125499 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH-01727 ngày 21/01/2013 đứng tên ông Văn Hồng S và bà Lê Thị L khi đã thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán cho nguyên đơn.

Trong trường hợp bà Ngô Thị E, bà Lê Thị L, bà Văn Thị Ngọc D; ông Văn Hồng H không thực hiện thanh toán số tiền cho nguyên đơn thì Ngân hàng thương mại cổ phần P có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự tỉnh Khánh Hòa xử lý tài sản thế chấp gồm: quyền sử dụng đất tại thửa đất 212 tờ bản đồ 53 diện tích 74,7 m² tại tổ dân phố 8, phường A, thị xã A, tỉnh Khánh Hòa (nay là tổ dân phố

8, phường A, tỉnh Khánh Hòa) được Ủy ban nhân dân A cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BL 125499 số vào sổ cấp giấy chứng nhận CH-01727 ngày 21/01/2013 đứng tên ông Văn Hồng S và bà Lê Thị L và toàn bộ tài sản gắn liền với đất để đảm bảo thi hành án.

2.2. Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Bà Lê Thị L phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền 2.000.000 đồng (*Hai triệu đồng*).

2.3. Về án phí:

Bà Lê Thị L phải nộp số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 5.624.985 đồng (*Năm triệu sáu trăm hai mươi bốn nghìn chín trăm tám mươi lăm đồng*).

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần P số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.437.000 đồng (*Mười triệu bốn trăm ba mươi bảy nghìn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0002791 ngày 27 tháng 5 năm 2025 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ninh Hòa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Khánh Hòa;
- VKSND khu vực A - Khánh Hòa;
- THADS tỉnh Khánh Hòa;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phạm Huỳnh Tường Viên